

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 08-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Khiển - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 335/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 335/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Chí D** - sinh năm 1974 tại: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 18/359 đường Đ, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Trần Thị N; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 10-11-2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Ngày 22-6-2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17-01-1995 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản công dân”, Ngày 08-5-1996 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, Ngày 07-9-1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, Ngày 12-11-2003 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 36

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Ngày 20-6-2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Ngày 22-6-2008 đi cơ sở giáo dục theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về hành vi “Trộm cắp tài sản, ngược đãi hoặc hành hạ cha mẹ” thời hạn 24 tháng; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11-11-2019, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 14-11-2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trần Thị Y - sinh năm 1962; nơi cư trú: Số 25 đường T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí D là đối tượng nghiện ma túy nên thường xuyên lang thang tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 5 giờ ngày 13-10-2019, D mặc chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh da trời, quần cộc màu vàng nâu kẻ caro đi bộ trên các tuyến phố của thành phố Đ mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 5 giờ 30 phút cùng ngày, D đi đến ngõ 23 đường T, phường T, thành phố Đ thì phát hiện thấy trước cửa nhà số 15/23 đường T, phường T, thành phố Đ có dựng một chiếc xe đạp mini màu xanh - đen của bà Trần Thị Y. D quan sát thấy xe đạp không khóa, xung quanh không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. D tiến lại gần chiếc xe đạp, dùng tay trái cầm vào tay lái xe đạp, tay phải cầm vào giá đỡ phía sau xe đạp rồi bê xe đạp lên dắt lùi về phía sau và quay phần đầu xe đạp, dắt xe ra hướng đầu ngõ để tránh gây tiếng động. D bê xe đạp được khoảng 7 mét thì dùng chân gạt chân chống xe và ngồi lên nhanh chóng đạp xe tẩu thoát ra khỏi ngõ. D đạp xe đi theo đường T - Đ đến khu vực ngã tư đường Đ - C, thành phố Đ. Tại đây, D bán chiếc xe đạp vừa trộm cắp được cho một người phụ nữ không quen biết (không xác định được tên tuổi, địa chỉ) đang mua hoa quả ở chợ đêm với giá 75.000 đồng. Số tiền này D đã tiêu xài cá nhân hết.

Nhận được đơn trình báo của bà Trần Thị Y, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành điều tra thu thập chứng cứ và triệu tập Nguyễn Chí D làm việc. Quá trình điều tra, D đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình phù hợp với tài liệu cơ quan điều tra thu thập được. Sau khi lấy lời khai, cơ quan điều tra đã cho D về để củng cố tài liệu, chứng cứ nhưng D đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định truy nã đối với D. Ngày 11-11-2019, D đã đầu thú tại Công an thành phố Nam Định.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nam Định định giá qua hồ sơ chiếc xe đạp mini của bà Trần Thị Y có trị giá 200.000 đồng. Bà Y yêu cầu D bồi thường giá trị chiếc xe đạp, hiện D chưa bồi thường cho bà Y.

Bản cáo trạng số 340/CT-VKSTPNĐ ngày 29-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Chí D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Chí D tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí D phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Phạt bị cáo Nguyễn Chí D từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, miễn hình phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Trần Thị Y số tiền 200.000 đồng; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Chí D nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí D; bị hại là bà Trần Thị Y không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Chí D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 13-10-2019, Nguyễn Chí D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Trần Thị Y 01 chiếc xe đạp mini có trị giá 200.000 tại trước cửa số nhà 15/23

đường T, phường T, thành phố Đ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên đây là tình tiết định tội cho hành vi trộm cắp tài sản lần này của bị cáo. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã ra đầu thú. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt: Bị cáo Nguyễn Chí D là đối tượng có nhân thân xấu, đã bị đưa ra xét xử nhiều lần về nhiều tội khác nhau nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ xử phạt bị cáo ở mức giữa của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có công việc ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Trần Thị Y yêu cầu bị cáo Nguyễn Chí D bồi thường số tiền 200.000 đồng là giá trị chiếc xe đạp mini mà bị cáo Nguyễn Chí D trộm cắp được. Căn cứ quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Chí D phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Trần Thị Y số tiền 200.000 đồng là giá trị chiếc xe đạp mini mà bị cáo Nguyễn Chí D trộm cắp của bà Trần Thị Y.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh da trời, 01 chiếc quần cộc màu vàng nâu kẻ caro là trang phục bị cáo Nguyễn Chí D mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Cụ thể như sau:

- Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng.
- Án phí đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm của bà Trần Thị Y: 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí D 01 năm 06 tháng tù (Một năm sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 11-11-2019.

2. Trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí D phải bồi thường cho bà Trần Thị Y số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà Trần Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng bị cáo Nguyễn Chí D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh da trời, 01 chiếc quần cộc màu vàng nâu kẻ caro (đều đã qua sử dụng).

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-11-2019).

4. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Chí D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Chí D được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là bà Trần Thị Y được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

